

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: **13 – 01 – 2023**

*“Về việc: **Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn**”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Vĩnh và bà Đinh Thị Nguyệt.

**- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia
phiên tòa: Bà Dương Thị Thu - Kiểm sát viên.**

Ngày **13** tháng **01** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **385/2022/TLST-HNGĐ**, ngày **20** tháng **10** năm **2022**, về việc *“**Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn**”*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **111/2022/QĐXXST-HNGĐ** ngày **30** tháng **12** năm **2022**, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Phan Thị L**, sinh năm **1994**; nơi cư trú: **Số nhà 13, đường số 17, xóm 3, thôn 3, xã H1, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**. Có mặt.

2. Bị đơn: **Anh Mai Hữu H**, sinh năm **1994**; nơi cư trú: **thôn 5, xã H1, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**. Có mặt.

3. Người có quyền lợi liên quan: **Cháu Mai Thanh T**, sinh ngày **25/10/2013**; nơi cư trú: **thôn 5, xã H1, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*[1]. Lời khai, ý kiến của nguyên đơn **chị Phan Thị L**:*

Chị Phan Thị L và **anh Mai Hữu H** kết hôn vào năm 2012. Quá trình chung sống **chị L**, **anh H** có 02 người con chung tên **Mai Thanh T**, sinh ngày **25/10/2013** và **Mai Thanh Hoài T1**, sinh ngày **15/02/2016**. Ngày 21/02/2020, **chị L** và **anh H** được Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh giải quyết cho ly hôn và giải quyết giao cho **chị L** có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung tên **Mai Thanh**

Hoài T1 cho đến khi thành niên và giao cho anh H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung tên Mai Thanh T cho đến khi thành niên, theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự số 22/2020/QĐST-HNGĐ. Sau khi chị L, anh H ly hôn, anh H nuôi dưỡng cháu Mai Thanh T phát triển tốt về mọi mặt. Tuy nhiên, hiện nay anh H đã lập gia đình mới, đã có thêm 01 người con chung gần 01 tuổi và đã sống riêng nên cháu T ít sống với anh H, anh H ít quan tâm, chăm sóc cháu T, cháu T chủ yếu sống với cha mẹ của anh H, mọi việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T chủ yếu đều do cha mẹ của anh H thực hiện. Cháu T ngày càng lớn, là con gái nên sống với chị L cùng với cháu Mai Thanh Hoài T1 thì sẽ phù hợp hơn, sẽ gắn kết tình cảm chị em với cháu Thương tốt hơn. Vì vậy, chị L khởi kiện yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Mai Thanh T, giao cho chị L có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu T cho đến khi thành niên.

Tuy nhiên tại phiên tòa, chị L đồng ý tiếp tục giao cho anh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Thanh T, chị L xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, không tiếp tục yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Thanh T. Ngoài ra, chị L không có yêu cầu gì trong vụ án.

[2]. Lời khai, ý kiến của bị đơn anh Mai Hữu H:

Anh Mai Hữu H, chị Phan Thị L đã kết hôn và được Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh giải quyết cho ly hôn, giải quyết việc nuôi con đúng như chị L đã trình bày nêu trên. Sau khi ly hôn, cháu Mai Thanh T sống với anh H cùng cha mẹ anh H; anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Mặc dù hiện nay anh H đã kết hôn lại với người khác và đã có thêm 01 người con. Tuy nhiên anh H vẫn luôn đảm bảo sự gần gũi, quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T được phát triển tốt nhất. Anh H làm nghề buôn bán vật liệu xây dựng, công việc và thu nhập ổn định, làm việc tại nhà, thời gian chủ động nên có điều kiện tốt để nuôi dưỡng cháu T được phát triển một cách tốt nhất. Ngoài ra, nhà anh H giáp ranh với nhà cha mẹ của anh H; cha mẹ anh H còn khỏe mạnh, có khả năng lao động, có công việc và thu nhập ổn định, có mở sân bóng đá cho thuê, chỉ ở nhà quản lý sân bóng đá và thu tiền, không nuôi dưỡng người phụ thuộc nên rất gần gũi, quan tâm cháu T và thường xuyên phụ giúp anh H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T; cháu T cũng thích ở với ông bà nội nên thường xuyên qua ở với cha mẹ anh H. Vì vậy, cháu T luôn được anh H và gia đình dành nhiều thời gian gần gũi, quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục một cách tốt nhất và phát triển tốt về mọi mặt. Vì vậy anh H không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị L; anh H yêu cầu tiếp tục được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu T cho đến khi thành niên và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Lời khai, ý kiến của người có quyền lợi liên quan cháu Mai Thanh T:

Trong quá trình tố tụng, cháu Mai Thanh T có ý kiến, có nguyện vọng được sống với chị Phan Thị L. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, cháu T thay đổi ý kiến của mình và trình bày có nguyện vọng được tiếp tục sống với anh Mai Hữu H.

[4]. Các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án:

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp: Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự số 22/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21/02/2020; Giấy khai sinh (bản sao) số 165 ngày 13/09/2022 của Ủy ban nhân dân xã H1.

Ngoài ra, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương xã H1 về việc nuôi con, điều kiện nuôi con của **anh H, chị L** và lập các Biên bản xác minh cùng ngày **30/11/2022**.

[5]. Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh:

- *Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Ý kiến đề nghị việc giải quyết vụ án:* Đại diện viện kiểm sát đề nghị xử Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con; tiếp tục giao cho anh Mai Hữu H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 người con chung tên **Mai Thanh T**; buộc **chị L** phải chịu **300.000đồng** án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Trong vụ án, chỉ có yêu cầu của nguyên đơn **chị Phan Thị L**, yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; ngoài ra, vụ án không có yêu cầu nào khác của các đương sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ pháp luật trong vụ án là **“Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”** căn cứ theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng pháp luật.

Tranh chấp dân sự quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài hoặc cần phải ủy thác tư pháp; **các đương sự đều có nơi cư trú tại huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

*[2.1] Về yêu cầu giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Mai Thanh T của nguyên đơn **chị Phan Thị L**, Hội đồng xét xử nhận định:*

Tại phiên tòa, các đương sự đều thống nhất thừa nhận: Sau khi được Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận giải quyết cho ly hôn và giải quyết giao cho anh

Mai Hữu H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 người con chung tên Mai Thanh T, sinh ngày 25/10/2013 theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự số 22/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21/02/2020; mặc anh H đã lập gia đình mới và đã có thêm 01 người con; tuy nhiên anh H có công việc, thu nhập ổn định, buôn bán vật liệu xây dựng tại nhà, có điều kiện tốt để nuôi dưỡng cháu T; ngoài ra nhà anh H giáp ranh nhà cha mẹ của anh H, cha mẹ của anh H còn khỏe mạnh, có công việc, thu nhập ổn định, có sân bóng đá, chỉ ở nhà quản lý sân bóng đá và thu tiền thuê sân, rất có điều kiện và rất thường xuyên gần gũi, quan tâm phụ giúp anh H chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu T; thời gian cháu T sống với anh H, cháu T luôn được quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, phát triển tốt về mọi mặt; hơn nữa cháu T có ý kiến lựa chọn được tiếp tục chung sống với anh H, các đương sự đều thống nhất giao cho anh H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và nguyên đơn chị Phan Thị L tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Việc nguyên đơn chị Phan Thị L rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của cháu T, phù hợp với nguyện vọng và điều kiện nuôi dưỡng con của các đương sự, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu T. Vì vậy cần căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; xử đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị L; tiếp tục giao cho anh Mai Hữu H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung tên Mai Thanh T cho đến khi thành niên; chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

[2.2] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 điều 147, khoản 3 Điều 144 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử buộc **chị Phan Thị L** phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[3] Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:

Ý kiến đề nghị giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh là có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 147, khoản 3 Điều 144, điểm c khoản 1 Điều 217, các Điều 218, 244, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1]. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của **nguyên đơn chị Phan Thị L:**

Tiếp tục giao cho **anh Mai Hữu H** có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 người con chung tên **Mai Thanh T**, sinh ngày **25/10/2013** cho đến khi thành niên; **chị Phan Thị L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

[2]. Về án phí:

Buộc **chị Phan Thị L** phải chịu **300.000đồng** án phí ly hôn sơ thẩm, khấu trừ vào **300.000đồng** tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **0011466** ngày **20/10/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; sau khi khấu trừ, **chị Phan Thị L** đã nộp đủ án phí.

[3]. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án – Ngày 13/01/2023 (Đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- CC THADS h.Tánh Linh;
- UBND **xã H1 (Thay TB);**
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Khánh